TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2024/HSPT
Ngày: 19 – 12 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuân và ông Dương Văn Bản

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Mai Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hiền, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2024/TLPT-HS ngày 25 tháng 10 năm 2024, do có kháng cáo của bị cáo Dương Văn H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 49/2024/HSST ngày 19/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: DƯƠNG VĂN H, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 29 tháng 10 năm 2005; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Bản N, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông: Dương Văn H1, sinh năm 1982; Con bà: Nông Thị T, sinh năm 1986; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ 2; Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/01/2024. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt tại phiên toà.

Ngoài ra trong vụ án còn có những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị, vắng mặt do Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 24/12/2023, Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh T phối hợp Công an xã H, huyện Đ, phát hiện Dương Văn H và Nông Thị N, sinh năm 2005; Trú tại Bản L, xã H, huyện Y, tỉnh Bắc Giang ngồi trên xe mô tô BKS: 98C1-264.46 đang dừng đỗ tại khu vực đường dân sinh thuộc xóm Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiếp cận, kiểm tra, H tự giác giao nộp 34 vật hình trụ tròn, được đựng trong 02 túi nilon để cách vị trí đỗ xe mô tô BKS 98C1-264.46 khoảng 2 mét, (H khai là pháo do Hoàng tự chế đang đem đi bán). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H, thu giữ, niêm phong 34 vật có hình trụ tròn nêu trên. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của H: 02 ba lô, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, đã qua sử dụng và 01 xe mô tô BKS: 98C1-264.46.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H, phát hiện, thu giữ: 04 vật hình trụ tròn quấn bằng giấy rỗng bên trong, dài 18 cm, đường kính 05 cm; 29 dây màu bạc có chiều dài từ 08 cm đến 96 cm; 02 cuộn băng dính màu đen, đã qua sử dụng; 02 lọ keo 502 đã qua sử dụng; 01 thước kẻ nhựa dẻo màu tím loại 30cm; 01 miếng giấy hình tam giác có các cạnh là 4 cm x 7cm x 7 cm và 01 bút bi màu xanh bạc.

Ngày 25/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng số vật chứng thu giữ của H, xác định: 34 vật hình trụ, kích thước không đồng đều, được bọc bằng giấy nhiều màu, ở mỗi đầu vật hình trụ có gắn sợi dây bạc, có tổng khối lượng là 11kg (lấy toàn bộ cho vào thùng cat tông niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định).

Tại bản kết luận giám định số 132/KL-KTHS ngày 04/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: 34 vật hình trụ, có đặc điểm tương đồng, kích thước không đồng đều (vật lớn nhất có chiều dài 19,8cm, đường kính 6cm; vật nhỏ nhất có chiều dài 15,2cm, đường kính 5,5cm), mỗi vật đều được bọc bên ngoài bằng giấy và cuốn băng dính đen, một đầu bịt kín, đầu còn lại gắn 01 đoạn dây, được niêm phong trong thùng cattông ký hiệu A1 là pháo nổ.

Tại cơ quan điều tra, Dương Văn H khai nhận: Khoảng ngày 10/12/2023, có một người đàn ông có tài khoản Facebook "Quyết" có số điện thoại 0375257750, kết bạn với H qua tài khoản facebook "Dương Văn H" đã nhắn tin qua ứng dụng Messenger đặt Hoàng chế tạo 34 quả pháo nổ với số tiền 100.000/1 quả, H đồng ý. Sau đó, H đã sử dụng điện thoại di động truy cập vào nền tàng chia sẻ video trực

tuyến youtube để học cách chế tạo pháo. Đến khoảng 16 giờ ngày 13/12/2023, người đàn ông tên Q gọi điện cho H qua ứng dụng messenger hẹn gặp H tại chợ xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang để trao đổi việc làm pháo nổ. Tại đây, người đàn ông tên Q nói với H cần pháo càng sớm càng tốt và đã đặt cọc cho H 200.000 đồng để mua hóa chất làm pháo. Sau khi gặp người đàn ông tên Q về, H sử dụng điện thoại di động cá nhân truy cập trang thương mại điện tử Lazada, đặt mua 500gam hóa chất KCLO3 và 500gam hóa chất lưu huỳnh với tổng số tiền 500.000 để chế tạo pháo nổ.

Khoảng ngày 17/12/2023, H được một nhân viên chuyển phát giao hóa chất đã đặt và thanh toán 500.000 đồng cho người này. Sáng ngày 24/12/2023, H từ Bắc Ninh về nhà đi dự đám cưới của người nhà ở cùng xóm, cùng đi với H có chị Nông Thị N, là bạn của H. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, cả hai về nhà H. Sau khi N đi ngủ, H một mình trộn lẫn 02 hóa chất KCLO3 và lưu huỳnh mua được từ trước tạo thành thuốc pháo phục vụ chế tạo pháo nổ. Để có công cụ chế tạo pháo nổ, H mua 02 cuộn băng dính điện màu đen ở cửa hàng tạp hóa với số tiền 20.000 đồng và 02 lọ keo 502 với số tiền 40.000đ rồi sử dụng giấy vở cũ của mình, cuộn lại thành hình trụ, lấy băng dính điện màu đen cố định bên ngoài, dùng vỏ bút bi chèn vào tâm hình trụ tạo khoảng trống, sử dụng cát cho vào một đầu hình trụ, nhỏ keo 502 vào cát để bịt kín một đầu hình trụ. Sau đó, H cho thuốc pháo vào khoảng trống hình trụ, cho dây cháy chậm được làm bằng cách cho thuốc pháo vào màng bọc thực phẩm cuộn lại rồi bịt kín lại. Bằng cách làm trên, H đã làm được 34 quả pháo nổ, khối lượng 11 kg. Khoảng 17 giờ ngày 24/12/2023, người đàn ông tên Q sử dụng số điện thoại 0375257750 gọi điện hẹn H khoảng 19 giờ cùng ngày giao pháo nổ ở khu vực đường dân sinh xóm Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Sau đó, H cho 34 quả pháo nổ đã chế tạo được vào 02 ba lô, một ba lô màu đen, một ba lô màu hồng để mang đi bán cho người đàn ông tên Q. Khoảng 19 giờ cùng ngày, H rủ N là *"đi ra đây một tí",* H không nói rõ cho N là đi đâu thì N đồng ý đi cùng rồi H sử dụng xe mô tô BKS: 98C1 – 264.46 chở N ngồi phía sau cùng hai ba lô đựng pháo nổ đi bán cho người đàn ông tên Q. Khi đến khu vực đường dân sinh xóm Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, H dừng xe và mang hai ba lô đựng pháo đặt cách vị trí xe của mình khoảng 02m chờ Q đến nhận pháo thì bị tổ công tác của phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh T bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng vụ án gồm:

- Số tiền 200.000 đồng tiền Ngân hàng N1 (H giao nộp trong quá trình điều tra); 28 quả pháo nổ được niêm phong trong thùng cát tông ký hiệu A1; 04 vật hình trụ tròn quấn bằng giấy rỗng bên trong, dài 18 cm, đường kính 05 cm; 29 dây màu bạc có chiều dài từ 8 cm đến 96 cm; 02 cuộn băng dính màu đen, đã qua sử dụng; 02 lọ keo 502 đã qua sử dụng; 01 thước kẻ nhựa dẻo màu tím loại 30cm; 01 miếng

giấy hình tam giác có các cạnh là 4 cm x 7cm x 7 cm; 01 bút bi màu bạc; 01 ba lô màu đen, 01 ba lô màu hồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô Honda Wave, màu sơn xanh, SK: RLHJA 3937PY012965; SM: JA70E0016659, BKS: 98C1-264.46. Các vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản theo quy định, chờ xử lý.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 49/2024/HSST ngày 19/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố bị cáo Dương Văn H phạm tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 28(Hai mươi tám) quả pháo nổ được niêm phong trong thùng cát tông ký hiệu A1; 04(Bốn) vật hình trụ tròn quấn bằng giấy, rỗng bên trong, KT(18 cm x 5 cm); 02(Hai) lọ keo 502 đã qua sử dụng; 02 cuộn băng dính màu đen, đã qua sử dụng; 01(Một) thước kẻ nhựa dẻo màu tím loại 30cm đã qua sử dụng; 29(Hai mươi chín) dây màu bạc dài từ 0,8 cm đến 96 cm; 01(Một) miếng giấy hình tam giác có các cạnh 04 cm x 07cm x 07 cm; 01(Một) bút bi màu bạc; 01(Một) ba lô màu đen, 01(Một) ba lô màu hồng;

+ Tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng tiền Ngân hàng N1.

+ Tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước 01(Một) xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh, BKS: 98C1-264.46; Dung tích 109,2 cm^3 SK: RLHJA 3937PY012965; SM: JA70E0016659, xe có 01 gương chiếu hậu trái, không có chìa khóa, không có bản chính đăng ký xe.

+ Tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, đã qua sử dụng, vỡ bong kính, không lên nguồn. Model A1778 FCCID: BCG – E3091A IC: 579C – 13091A.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 26/9/2024 bị cáo Dương Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo và đề nghị trả lại xe mô tô bị thu giữ cho bố mẹ của bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo rút một phần kháng cáo, chỉ kháng cáo xin hưởng án treo, khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm, các vấn đề liên quan đến kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Văn H, sửa bản án sơ thẩm số 49/2024/HSST ngày 19/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo Dương Văn H làm trong hạn luật định và đúng theo thủ tục quy định nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Căn cứ lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, đối chiếu với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 24/12/2023, tại nhà ở của Dương Văn H thuộc bản L, xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, Dương Văn H đã một mình sản xuất 34 quả pháo nổ có tổng khối lượng 11 kg để bán kiếm lời. Đến khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô BKS: 98C1-264.46 chở theo số pháo nổ trên đi bán. Khi đến khu vực đường dân sinh thuộc xóm Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì bị tổ công tác Công an tỉnh T, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan

Hành vi nêu trên của bị cáo Dương Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm" quy

định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm, cung cấp thêm tài liệu mới là giấy chứng nhận thương binh của ông nội bị cáo là ông Dương Văn T1; bị cáo có anh trai bị khuyết tật, gia đình có hoàn cảnh rất khó khăn; ngoài ra, bị cáo có đơn xin được hưởng án treo và được Ủy ban nhân dân xã X có văn bản đề nghị Toà án cho bị cáo được hưởng án treo và địa phương sẽ có trách nhiệm giám sát, giúp đỡ bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Do đó, có cơ sở để cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thấy, bị cáo tuổi đời còn trẻ, là người có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Căn cứ hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, thấy bị cáo có đủ các điều kiện để được hưởng án treo. Việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ khả năng để bị cáo cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật. Vì vậy có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[4]. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Dương Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ghi nhận bị cáo Dương Văn H đã nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0003142 ngày 22/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

[6]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ, áp dụng pháp luật của cấp phúc thẩm:

- Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Văn H; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 49/2024/HSST ngày 19/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn H phạm tội "Sản xuất, buôn bán hàng cấm".

3. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn H **15** (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Dương Văn H cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện Y, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Dương Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp sung quỹ nhà nước.

Ghi nhận bị cáo Dương Văn H đã nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0003142 ngày 22/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

6. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng

án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Dương Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

7. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 49/2024/HSST ngày 19/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TAND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ích Yên